

Chương Thứ Mười Tám

LỬA ĐÔNG CUNG,

NGUYỄN HỮU CHỈNH ĐỪNG KÉ NGHỊ BINH.

LẦM TÂY SƠN,

TỔNG PHƯỚC CHIỆP THUA QUÂN BỎ MẠNG.

Nói về Hoàng Ngũ Phúc đóng quân trong thành Quảng Nam ngày kia nhận được chiếu chỉ của Trịnh Sâm, bèn hội các tướng nói:

- Ta vừa nhận được lệnh chúa phong Nguyễn Nhạc làm Tây Sơn hiệu trưởng, trấn thủ Quy Nhơn, Quảng Ngãi. Vậy ai có thể mang ấn kiếm vào Quy Nhơn? Trước là thừa lệnh chúa phong quan cho Nguyễn Nhạc, sau là dò xét tình hình quân Tây Sơn mạnh yếu thế nào?

Nguyễn Hữu Chỉnh đứng lên nói:

- Tôi xin lãnh mệnh vào Quy Nhơn làm sứ giả!

Phúc cả mừng nói:

- Nguyễn Hữu Chỉnh thông kim bác cổ, ứng đối như lưu lại có tài dụng binh. Nay tướng quân lãnh trọng trách này, thật ta chẳng lo gì nữa.

Nói xong rót rượu tiễn Nguyễn Hữu Chỉnh.

Hôm ấy Nguyễn Nhạc ở Quy Nhơn nghe quân vào báo:

- Tâu Chúa công, có sứ giả của chúa Trịnh tên Nguyễn Hữu Chỉnh đến gọi Chúa công ra tiếp chiếu.

Nhạc cả mừng nói:

- Ngày trước Nguyễn Thung tiên sinh đem lễ vật dâng Hoàng Ngũ Phúc cầu hòa. Nay quân Trịnh lại sai sứ giả đến bảo ta tiếp chiếu ắt là thuận ý rồi đây!

Nói rồi truyền quân mời sứ giả vào. Chỉnh vào đến thấy Nguyễn Nhạc vẫn ngồi yên trên bệ, hai bên các tướng đứng hầu, liền nói:

- Tôi vâng lệnh chúa đem chiếu chỉ và ấn kiếm đến đây cho tướng quân thọ chúc. Sao tướng quân không quỳ mà lĩnh chiếu?

Nhạc nghiêm mặt hỏi:

- Từ xưa đến nay chỉ nghe nói tiếp chiếu của vua, chưa nghe nói tiếp chiếu của chúa bao giờ. Nay nghe ngài bảo là vâng lệnh chúa nên Nhạc tôi còn lưỡng lự chưa biết phải làm sao?

Chính liền đáp:

- Từ thời Lê Trung Hưng đến nay các vua Lê đã giao cho các chúa thay quyền nhiếp chính, điều hành mọi việc trong nước, bất cứ việc gì cũng không phải xin lệnh của vua. Nếu tướng quân không nhận chiếu chỉ của chúa, Chính tôi xin về tâu lại.

Nhạc vội bước xuống bệ nói:

- Ấy! Chẳng qua tôi là người nước ngoài nên không hiểu lệ ấy mà thôi. Nếu vua đã trao quyền cho chúa thì chiếu của chúa là chiếu của vua.

Nói rồi liền cùng các tướng quỳ nghe chiếu, Chính đọc:

“Nước Đại Việt niên hiệu Cảnh Hưng thứ ba mươi sáu. Tỉnh Đô Vương hạ chiếu:

Nay sắc phong cho Nguyễn Nhạc làm Tây Sơn hiệu trưởng trấn thủ hai phủ Quy Nhơn, Quảng Ngãi, lệnh cho Tây Sơn hiệu trưởng đem quân hai phủ tiến đánh giặc Nguyễn ở phương Nam, đem non sông gom về một mối. Tiếp được chiếu này lập tức thi hành chớ phụ lòng mong đợi của quả nhân.

Nay chiếu”.

Nhạc nghe xong lạy ba lạy nhận ấn kiếm của Chính trao cho, rồi truyền quân bày yến tiệc. Nhập tiệc Nhạc rót rượu mời Chính. Nhạc nói:

- Nay tôi được sắc phong của Tỉnh Đô vương vậy cùng với ngài là bạn đồng liêu, xin mời ngài một chén.

Chính nâng chén uống cạn hỏi:

- Đã nhận sắc phong rồi, vậy hiệu trưởng định bao giờ xuất quân đánh Nguyễn?

Nguyễn Huệ liền đứng lên đỡ lời Nhạc:

- Xin ngài về thưa cùng chúa, đại huynh tôi hẹn trong mười ngày sẽ đánh tan hai vạn quân của Tống Phước Hiệp chiếm lấy Phú Yên.

Chính thấy Huệ còn rất trẻ mới dặn dò rằng:

- Hay lắm! Nhưng việc quân thắng bại là lẽ thường, tướng quân sao đã vội định ngày? Vả lại Tống Phước Hiệp là một lão tướng của Nguyễn Định Vương, tướng quân đừng nên khinh địch mà chuốc lấy bại vong đó.

Nói rồi vòng tay cáo biệt ra về. Nhạc quả trách Huệ:

- Trước mặt Hữu Chính em đã vội hứa trong mười ngày phá xong địch chiếm Phú Yên. Ngộ nhớ trong mười ngày mà việc không xong hóa ra ta nói khoác với họ thì còn mặt mũi nào?

Huệ thưa:

- Xin đại huynh chớ lo, trận này em xin lãnh binh phá địch, nếu trong mười ngày không thắng xin chịu mất đầu theo tướng lệnh.

Huệ vừa nói xong bỗng có một người xông xộc bước vào nói lớn:

- Nguyễn Nhạc sao dám lừa dối ta. Ông hứa đánh Trịnh chiếm lại Phú Xuân tôn phò ta lên ngôi chúa, mà nay đi nhận sắc phong của họ Trịnh là nghĩa làm sao?

Mọi người nhìn lại hóa ra là Đông cung Nguyễn Phúc Dương. Huệ thấy Đông cung Dương đã biết cơ mưu của mình liền đáp rằng:

- Xin Đông cung Thế tử chớ khá hiểu lầm. Đại huynh tôi buộc phải giả hòa với quân Trịnh để làm kế hoãn binh, vì không thể đem hết toàn quân ra Quảng Nam đánh Trịnh. Bởi ở Phú Yên Tống Phước Hiệp đã đem đại binh hai vạn lăm le đánh chiếm Quy Nhơn, Đông cung Thế tử đã biết chưa?

Nguyễn Phúc Dương đáp:

- Việc này ta có biết.

Huệ lại nói:

- Giờ xin Thế tử hãy viết một bức thư nói rõ ý tôn phò của đại huynh tôi cho Tống Phước Hiệp được biết, yêu cầu ông ấy lui binh. Nếu Tống Phước Hiệp chỉ nghe lệnh Định Vương Nguyễn Phúc Thuận mà không nghe lệnh Thế tử thì quân Tây Sơn ta phải đánh Tống Phước Hiệp trước, sau đó sẽ dốc toàn lực quay sang đánh Trịnh, mới có cơ thu phục được kinh thành đưa Thế tử lên ngôi chúa. Chẳng hay ý Thế tử thế nào?

Nguyễn Phúc Dương còn nhỏ tuổi thật thà, nghe Huệ nói thế tỏ ý ăn năn đáp:

- Ta thật là hồ đồ, chút nữa đã hiểu lầm tấm lòng trung nghĩa của các vị tướng quân. Để ta viết thư cho Tống Phước Hiệp xem thử ý ông ấy thế nào?

Nguyễn Phúc Dương viết xong, Nhạc bèn sai Nguyễn Thung đem thư sang Phú Yên cho Tống Phước Hiệp.

*

* *

Nói về Tống Phước Hiệp lúc ấy đã ngoài sáu mươi tuổi, được chúa Định Vương phong làm tổng binh quản dinh Bình Tây đại tướng quân, bèn lấy quân

ở ba dinh Long Hồ, Phiên Trấn, Trấn Biên tổng cộng hơn hai vạn dẫn các con là Tống Phước Khuông, Tống Phước Lương, Tống Viết Phước, Tống Viết Nghĩa ồ ạt xua quân ra Bình Thuận. Quân Nguyễn tiến đến đâu quân Tây Sơn chỉ lui mà không đánh.

Chỉ trong vòng hai tháng Tống Phước Hiệp đã chiếm lại ba thành Bình Thuận, Diên Khánh, Phú Yên. Chiếm thành Phú Yên, Tống Phước Hiệp đích thân cưỡi ngựa đến ải Cù Mông xem xét. Thấy núi non trùng điệp đá dựng hiểm trở, chỉ có một con đường độc đạo lên đến đỉnh đèo, Hiệp nói với các con:

- ải Cù Mông hình thế hiểm trở quân Tây Sơn lại đóng ở trên đỉnh đèo có lợi thế từ cao đánh xuống. Dù ta có thiên binh vạn mã cũng không thể nào qua khỏi ải này. Các con hãy chia quân đóng giữ các nơi hiểm yếu cho binh sĩ nghỉ ngơi dưỡng sức rồi ta sẽ tính kế sau.

Người con nhỏ của Hiệp là Tống Viết Nghĩa hỏi:

- Thưa cha ải này không cao và hiểm trở bằng ải Vân Phong (đèo Cả). ải Vân Phong ta còn lấy được dễ dàng thì ải Cù Mông này sao cha lại ngại?

Tống Phước Hiệp vuốt râu cười:

- ải Vân Phong tuy rằng hiểm trở nhưng giặc Tây Sơn chỉ lui mà không đánh nên ta mới chiếm được dễ dàng. Còn ải Cù Mông này con hãy nhìn xem trên sườn núi dọc theo đường đèo lều trại san sát, mỗi một khúc quanh đá đều gom thành đống, chứng tỏ chúng phòng bị rất kỹ càng, không thể nào đánh được.

Nói xong liền quay ngựa về doanh trại. Vừa đến nơi, có quân canh vào báo:

- Thưa đại tướng quân, có sứ giả quân Tây Sơn xin vào yết kiến.

Phước Hiệp cho vào. Đến trước án, Nguyễn Thung thi lễ nói:

- Tôi là sứ giả của Tây Sơn xin được ra mắt tướng quân.

Hiệp vénh mặt hỏi:

- Tây Sơn các người đánh nhau với ta thua quân bỏ luôn ba dinh Bình Thuận, Diên Khánh, Phú Yên mà chạy về Quy Nhơn. Nay cùng đường Nguyễn Nhạc sai người đến cầu hòa phải chăng?

Thung ung dung đáp:

- Chủ tướng tôi bỏ ba dinh lui về Quy Nhơn không phải vì thua quân, mà vì chủ tướng tôi với tướng quân đều là tôi trong một nước nên không muốn chém giết lẫn nhau đó thôi!

Hiệp vỗ bàn quát:

- Lão xược! Nguyễn Nhạc khởi loạn ở Tây Sơn kéo ra đánh Quảng Nam đuổi chúa ta chạy vào Gia Định sao dám bảo ta với hắn là tôi trong một nước? Nếu người nói không ra lẽ, ta giết chết không tha.

Không chút sợ hãi, Thung đáp rằng:

- Chủ tướng tôi khởi binh ở Tây Sơn đánh đổ Quốc phó Trương Phúc Loan chuyên quyền làm lăm điều tàn bạo, tôn phò Đông cung Nguyễn Phúc Dương vốn dòng chính thống bị Phúc Loan truất phế. Nay Đông cung sai chủ tướng tôi đem quân Bắc tiến thu phục kinh thành Phú Xuân về cho chúa Nguyễn. Ấy chẳng phải chủ tướng tôi là tôi của chúa Nguyễn rồi ư?

Hiệp suy nghĩ giây lát rồi bảo:

- Điều người vừa nói nghe ra hợp lý, nhưng việc Nguyễn Nhạc tôn phò Đông cung lấy gì để làm bằng?

Thung lấy thư trong ngực ra dâng Phước Hiệp rồi nói:

- Đây là thư của Đông cung gửi cho tướng quân. Xin tướng quân xem lấy làm bằng.

Tổng Phước Hiệp tiếp thư đọc xong nói:

- Trong thư Đông cung bảo ta phải lui binh, để Nguyễn Nhạc tin tưởng dồn toàn lực ra Quảng Nam đánh Trịnh. Nhưng nếu ta lui binh, các người thừa cơ chiếm lại Phú Yên thì làm sao?

Thung ngạc nhiên hỏi:

- Trong thư có dấu ấn của Đông cung, tướng quân vẫn chưa tin ư?

Hiệp vuốt râu cười đáp:

- Ngộ nhờ các người dùng vũ lực ép Thế tử viết thư để lừa ta, bảo ta tin sao được? Nếu thật lòng, người về thưa cùng Đông cung, chờ ta sai người ra Quy Nhơn diện kiến, nếu đúng là ý của Đông cung ta lập tức lui binh.

Nguyễn Thung cáo biệt ra về. Ngày sứ giả của Tổng Phước Hiệp đến, Nguyễn Nhạc mời Nguyễn Phúc Dương ngồi giữa, Nhạc và các tướng đứng hầu hai bên, rồi truyền cho sứ giả vào. Sứ giả vào đến trông thấy Nguyễn Phúc Dương liền sụp lạy tung hô:

- Kính chúc Thế tử sức khỏe an khang!

Nguyễn Phúc Dương ân cần nói:

- Tổng Phước Hiệp không tin thư ấy là của ta, nên mới sai người đến xem hư thực thế nào có phải vậy chăng?

Sứ giả đáp:

- Đúng là như vậy, dám hỏi Thế tử sự thế thế nào?

Nguyễn Phúc Dương bảo:

- Tổng tướng quân cẩn thận vậy là đúng! Người hãy về thưa cùng Tổng tướng quân đem đại binh quay về Gia Định truất phế Định Vương Nguyễn Phúc Thuần thì ta mới yên tâm đem toàn quân ra Quảng Nam đánh Trịnh. Có như thế sau khi đuổi Trịnh ra khỏi sông Linh Giang, thu phục kinh thành Phú Xuân, tất cơ đồ nguyên vẹn như xưa, nghĩa cường thường gom về một mối, thì công của Tổng tướng quân rất lớn. Ta đã viết sẵn một phong thư, người hãy kíp mang về tâu lại cùng Tổng tướng quân.

Sứ giả vâng lệnh quay về dâng thư của Phúc Dương cho Tống Phước Hiệp. Hiệp xem thư xong cười rằng:

- Đông cung tuổi còn nhỏ chưa trải việc đời, nên mới bị Nhạc dối gạt. Ta chưa có kế gì đánh chúng thì chúng tự đem thân nộp mạng cho ta.

Mấy người con Tống Phước Hiệp cùng thưa:

- Cha nói vậy là nghĩa gì, chúng con không hiểu?

Hiệp đáp:

- Ta đã sai người dò xét tình hình quân địch. Chờ cho thám mã về báo, các con khắc rõ.

Vừa nói xong quân thám mã về báo:

- Thưa đại tướng quân, giặc Tây Sơn đang chuẩn bị binh mã định ngày tiến đánh quân ta.

Hiệp vuốt râu bảo:

- Đúng như điều ta dự đoán, Nguyễn Nhạc mượn tiếng tôn phò Đông cung, giả danh đánh Trịnh để ta không đề phòng rồi bất ngờ tiến đánh. Chúng tưởng ta cũng khờ khạo như Đông cung sao?

Nói xong cười lớn. Tống Viết Nghĩa hỏi:

- Thưa cha vậy ta nên liệu tính thế nào?

Hiệp đáp:

- Ta tương kế tựu kế đánh cho chúng một trận không còn manh giáp.

Nói rồi liền viết thư sai một tên quân đem sang ả Cù Mông báo cho quân Tây Sơn hẹn trong năm ngày sẽ rút quân về. Hiệp bảo Tống Viết Nghĩa rằng:

- Tống Viết Nghĩa và Tống Viết Phước hai con lãnh một vạn tinh binh ra phía Bắc thành mai phục, quân Tây Sơn từ ả Cù Mông tiến vào thì cứ để cho

chúng đi qua, đợi khi nào quân ta mở cổng thành giao chiến, hai con lập tức đánh vào sau lưng giặc.

Tổng Viết Phước và Tổng Viết Nghĩa lãnh lệnh lui ra. Tổng Phước Hiệp xuống lệnh:

- Tổng Phước Khuông lãnh năm ngàn quân ra canh phòng ở cửa bể đề phòng chúng đánh ta bằng thủy binh. Tổng Phước Lương ngày đêm cho quân canh phòng cẩn mật ở mặt Bắc thành, chúng chỉ có thể đánh ta bằng hai con đường ấy mà thôi.

*

* *

Nói về Nguyễn Nhạc ở Quy Nhơn nhận được thư của Tổng Phước Hiệp mở ra xem nói:

- Tổng Phước Hiệp hẹn trong năm ngày sẽ kéo quân về Gia Định trút phế Định Vương Nguyễn Phúc Thuần. Vậy nhân lúc chúng không đề phòng ta bất ngờ tiến đánh ắt là toàn thắng.

Nguyễn Huệ can rằng:

- Xin đại huynh hãy khoan. Nếu ta đem quân qua ải Cù Mông theo đường đại lộ đánh Phú Yên nhất định sẽ gặp quân mai phục của Tổng Phước Hiệp.

Huệ vừa dứt lời quân thám mã về báo:

- Tàu Chúa công, Tổng Phước Hiệp sai con là Tổng Viết Nghĩa đem một vạn quân mai phục ở phía Bắc thành Phú Yên chờ quân ta đến thì đổ ra đánh. Tổng Phước Khuông đem năm ngàn quân canh phòng mặt bể.

Nghe xong Nhạc giật mình hỏi Huệ:

- Sao em biết rằng Tổng Phước Hiệp nhất định cho quân mai phục?

Huệ đáp:

- Tổng Phước Hiệp là một lão tướng đa mưu túc trí. Hắn biết ta giả hòa để bất ngờ tiến đánh, nên tương kế tựu kế cho quân mai phục chờ ta tiến đánh rồi hai mặt giáp công.

Lý Tài bước ra cười hỏi:

- Nếu tướng quân đã biết thế thì sao còn giả kế giảng hòa, để quân Nguyễn càng cẩn mật đề phòng khiến quân ta càng khó bề thủ thắng?

Huệ cũng cười bảo:

- Nhưng Tống Phước Hiệp chỉ đề phòng phía trước mặt mà không che chắn ở sau lưng. Tôi làm thế để chia quân của địch ra mai phục ở mặt Bắc, ta thừa cơ đem binh tiến đánh phía sau lưng.

Nhạc ngạc nhiên hỏi:

- Em làm cách nào mà đánh được ở sau lưng quân Nguyễn?

- Thưa đại huynh, ở phía Nam thành Quy Nhơn có một con đường núi của các bộ tộc người Thượng thông thương với nhau. Con đường này đi vòng qua phía Tây ải Cù Mông vào đến thành Phú Yên⁽¹⁾. Nay ta bí mật theo đường này đánh lấy Phú Yên, chặn đường rút của một vạn quân Tống Viết Nghĩa mai phục. Khi ấy không những ta chiếm được Phú Yên mà còn tiêu diệt được hai vạn quân Nguyễn đang uy hiếp ta ở mặt Nam. Ấy là kế giương Đông kích Tây, xin đại huynh xuống lệnh xuất quân.

Lý Tài cười hỏi:

- Nếu là giương Đông kích Tây thì ta làm kế nghi binh ở ải Cù Mông, rồi theo đường này mà đánh, việc gì phải cho Đông cung làm kế giải hòa?

Huệ ung dung đáp:

- Lúc Tống Phước Hiệp đánh lấy Bình Thuận, Diên Khánh, Phú Yên của ta, hấn cho thủy binh làm kế nghi binh nói phao rằng sẽ đem thủy binh đánh vào các cửa bể, khiến ta sợ quân mình lâm vào thế lưỡng đầu thọ địch nên phải lui quân về giữ ải Cù Mông bỏ ba dinh cho quân Nguyễn, chúng tỏ Tống Phước Hiệp không phải là kẻ vô mưu. Nếu chỉ dùng kế nghi binh thường tình như Lý tướng quân nói sao lừa được Tống Phước Hiệp.

Lý Tài lại cãi:

- Nếu chỉ dùng kế nghi binh như tôi vừa nói, mà hấn không biết có con đường núi kia thì ắt chẳng đề phòng. Còn bây giờ dù có cho Đông cung Thế tử làm kế giả hòa mà hấn biết có con đường núi ấy tất hấn lại càng đề phòng hơn nữa!

Nguyễn Huệ cười lớn đáp:

- Ta làm kế giả hòa để cho hấn đề phòng. Nay hấn đem một vạn quân mai phục ở mặt Bắc, đem năm ngàn quân phòng thủ ở mặt Đông, trong thành còn lại năm ngàn quân. Chúng tỏ hấn không biết rằng ở phía Tây có con đường núi bí mật này. Ấy chẳng phải là biết người biết ta trăm trận trăm thắng đó sao?

¹ Nay là đường từ Diêu Trì (Bình Định) vào đến Tuy An (Phú Yên)

Lý Tài nghe xong không còn bắt bẻ vào đâu nữa. Nguyễn Thung bước ra nói:

- Mưu của Nguyễn Huệ thật là diệu kế thập toàn. Xin Chúa công cho Nguyễn Huệ điều binh khiển tướng đánh trận này mới mong đập tan lực lượng của địch quân.

Nguyễn Nhạc y lời nói:

- Nay có đông đủ các tướng, ta phong Nguyễn Huệ làm chánh tướng điều binh khiển tướng. Có ai không phục chăng?

Các tướng vui vẻ đồng thanh nói:

- Chúng tôi đều phục!

Chỉ có Lý Tài là chẳng nói gì. Nguyễn Huệ đồng dạc bước lên nhận gươm lệnh của Nhạc trao cho rồi quay lại lấy trong mình một phong thư gọi tên quân đến bảo:

- Người lập tức đến ải Cù Mông trao cho Nguyễn Lữ, cứ y như trong thư ta dặn mà làm.

Tên quân lãnh lệnh đi ngay. Huệ lại truyền:

- Vợ chồng Trần Quang Diệu, Bùi Thị Xuân đem hai mươi thớt voi kéo theo một trăm khẩu đại bác cùng năm trăm quân hỏa hổ đi trước mở đường, ta sẽ đem đại binh tiếp ứng. Trận này nếu không tiêu diệt được hai vạn quân Nguyễn thì không về gặp mặt Chúa công!

Nói rồi hạ lệnh xuất quân. Năm ngàn quân Tây Sơn ngựa cát lạt người ngậm tăm, lặng lẽ theo đường núi tiến vào Phú Yên. Nguyễn Huệ chờ đến nửa đêm cho quân áp sát thành, quân Nguyễn vẫn không hề hay biết. Bỗng trận xong, Huệ hạ lệnh tiến quân. Quân Tây Sơn đặt đại bác nhắm cổng thành mà bắn. Cổng thành vỡ, Huệ cho bộ binh tràn vào tung hỏa hổ đốt phá trại địch trong thành. Tổng Phước Lương đang chia quân canh phòng cổng Bắc, bỗng nghe phía Tây thành đại bác nổ âm âm, rồi thì lửa cháy rực trời, quân hò reo vang dậy, trống trận dậy dồn. Lương thất kinh hồn vía chạy vào thủ phủ tìm cha. Đến nơi thấy Tổng Phước Hiệp vừa mặc giáp xong đang cầm thương lên ngựa. Hiệp lo âu hỏi:

- Giặc từ đâu đánh thế?

Lương hốt hải đáp:

- Phía Bắc thành không nghe động tĩnh. Con vừa nghe súng nổ ở phía Tây thành vội chạy đến tìm cha ngay.

Hiệp liền bảo:

- Mau về phía ấy xem sao!

Nói rồi ra roi thúc ngựa về phía Tây thành. Đến nơi thấy quân Tây Sơn đã tràn vào như thác lũ, còn quân mình bàng hoàng vừa tỉnh cơn mê, không biết đường nào chống đỡ, hỗn loạn mà chạy, bị quân Tây Sơn chém giết rất nhiều.

Cha con Tống Phước Hiệp liệu bề không chống lại bèn quay ngựa nhắm cổng Nam thành mà chạy. Nữ tướng Tây Sơn là Bùi Thị Xuân đầu vấn khăn lụa, mình mặc áo bà ba, ngồi trên lưng voi một ngà trông thấy hét lớn:

- Tống Phước Hiệp chạy đâu cho thoát!

Hét xong giương cung lắp tên bắn một phát trúng tay trái Tống Phước Hiệp. Hiệp nghiêng răng nhổ tên, nằm mọp trên lưng ngựa quất ngựa chạy dài. Trần Quang Diệu thúc ngựa xua quân đuổi theo. Hai tướng Nguyễn là Nguyễn Văn Hiến và Nguyễn Khoa Kiên khua đao rượt đánh Trần Quang Diệu cho Tống Phước Lương phò tá Hiệp chạy trước. Hiến và Kiên bị Trần Quang Diệu vung đại đao chém trong một lúc, đầu Hiến và Kiên cùng rơi xuống đất. Ra khỏi thành chỉ còn chừng trăm tên quân chạy theo cha con Tống Phước Hiệp. Chạy về gần đến ải Vân Phong bỗng thấy một đạo quân từ trong đường hẻm kéo ra, Tống Phước Lương giật mình nhìn lại, thì ra anh mình là Tống Phước Khuông. Khuông chạy đến ôm Hiệp khóc, quỳ tạ tội rằng:

- Cha bị nguy con không cứu kịp, đến nỗi cha bị trọng thương, tội con đáng chết!

Nói rồi hai anh em đỡ cha xuống ngựa nằm nghỉ dưới gốc cây bên vệ đường. Hiệp hỏi Khuông:

- Sao con về được đến đây?

Khuông đáp:

- Con thấy lửa cháy ngút trời lại nghe súng nổ âm âm ở thành Phú Yên, biết có biến vội kéo quân về tiếp viện. Mới đến nửa đường gặp tàn quân của ta chạy đến nói: Cha đã bỏ thành chạy về ải Vân Phong nên con liền đi đường tắt đến đây. Chẳng hay Viết Phước và Viết Nghĩa đâu không thấy?

Lương đỡ lời cha đáp:

- Thừa đại ca, hai em ta đã đem một vạn quân mai phục ở phía Bắc thành. Nay quân Tây Sơn đã chiếm mất thành, tất hai em ta không còn đường lui, nếu giặc từ ải Cù Mông đánh ra e rằng hai em ta nguy mất!

Tống Phước Khuông bèn nói với Tống Phước Lương:

- Nhị đệ mau dìu cha về cố thủ ải Vân Phong, để ta đem năm ngàn quân đánh cứu hai em.

Tổng Phước Hiệp lúc ấy tuổi đã già lại bị thương máu ra nhiều sức đã kiệt, gắng gượng hỏi:

- Tướng Tây Sơn điều khiển đánh trận này là ai?

Khuông đáp:

- Thưa cha nghe nói là Nguyễn Huệ em của Nguyễn Nhạc mới vừa hai mươi mốt tuổi.

Hiệp nghe xong bảo:

- Hai con hãy mau cho vài mươi người thân tín đi đường bẻ lễn ra Quy Nhơn phao tin lên rằng quân Trịnh sắp đem quân vào đánh Quảng Ngãi. Nguyễn Nhạc tất gọi Nguyễn Huệ đem quân về đề phòng mặt Bắc.

Tổng Phước Khuông y lời gọi quân đến dặn dò. Quân đi xong, Khuông nói:

- Xin cha cho con đem quân giải cứu hai em!

Hiệp bảo:

- Sau khi cha chết đi hai con lập tức đem tàn quân về giữ ải Vân Phong, không được liều lĩnh đánh nhau cùng Nguyễn Huệ. Các con không phải là đối thủ của nó. Còn hai em con sống chết đành phó thác cho trời không còn cách nào khác đâu!

Nói rồi Hiệp than:

- Ta đã hơn ba mươi năm làm tướng, nay đã quá tuổi lục tuần mà phải thua mưu của một thằng con nít miệng còn hơi sữa, để đến nỗi bị một đứa con gái đuổi theo bắn trọng thương. Nhục nhã thay!

Than xong lại khóc:

- Hai con ơi! Biết hai con đang nguy khốn mà đành bó tay không cứu được, lòng cha đau xót lắm thay!

Nói rồi vừa đau thương vừa uất ức, Tổng Phước Hiệp thổ huyết mà chết.

Tổng Phước Khuông, Tổng Phước Lương khóc rống một hồi, rồi đưa thi hài Tổng Phước Hiệp và lui quân về ải Vân Phong.

*

* *

Trong đêm Nguyễn Huệ đem quân theo đường núi chuẩn bị đánh thành Phú Yên, thì Tổng Viết Nghĩa và Tổng Viết Phước mai phục ở phía Bắc thành, bỗng thấy quân Tây Sơn ở trên ải Cù Mông đánh trống dập dồn, đốt đuốc sáng rực. Tổng Viết Nghĩa nói với Tổng Viết Phước:

- Cha của ta thật là thần cơ diệu toán, quân Tây Sơn quả nhiên trúng kế...

Nói chưa dứt lời bỗng nghe ở phía thành Phú Yên sừng nổ âm âm chuyển đất. Ngoảnh lại nhìn thấy lửa cháy sáng rực mây trời. Tống Viết Phước la lên:

- Nguy rồi, ta đã trúng kế giương Đông kích Tây của giặc rồi. Anh em ta mau kéo binh về cứu cha.

Viết Nghĩa nói:

- Em đem năm ngàn quân đi trước, anh đem năm ngàn quân đi sau đoạn hậu đề phòng giặc ở Cù Mông đánh ra.

Nói rồi liền quay ngựa hối hả dẫn quân quay lại thành Phú Yên. Trời vừa hừng sáng Viết Nghĩa đến nơi thì cửa thành đã mở toang, trong thành một đạo quân áo đỏ xông ra, đi đầu là ba viên dũng tướng, một viên tướng tuổi còn rất trẻ diện mạo khôi ngô quát lớn:

- Có ta là Tây Sơn đại tướng Đặng Văn Long đến đây, sao các người còn chưa xuống ngựa quy hàng?

Tống Viết Nghĩa thất kinh than:

- Thành đã mất về tay giặc rồi. Chẳng biết cha và anh ta sống chết ra sao! Chúng đánh bằng cách nào mà nhanh thế!

Nói xong liền chết vung đao hô quân giáp chiến. Đặng Văn Long lướt ngựa khua kích rượt đánh. Quân Tây Sơn càng đánh càng hăng. Quân Nguyễn lòng dạ hoang mang không còn tinh thần chiến đấu bị Tây Sơn giết chết vô số. Tống Viết Nghĩa đánh được mười hiệp bị Đặng Văn Long vung kích chém chết. Quân Nguyễn vỡ tan bỏ chạy, tiếng khóc la vang trời dậy đất. Đặng Xuân Bảo và Đặng Xuân Phong thừa thắng xua quân đuổi theo. Văn Long ngăn lại nói:

- Hai em đừng nên truy sát làm chi, để chúng chạy ra sẽ gặp nhị sư huynh Nguyễn Lữ từ Cù Mông kéo đến. Chúng cùng đường ắt phải xin hàng.

Nói rồi lệnh cho quân, dịch chạy đến đâu đuổi theo đến đấy không được giết hại.

Nhắc lại tướng Nguyễn là Tống Viết Phước đi sau đoạn hậu, bỗng thấy tiền quân mình rối loạn, có tên quân đến báo:

- Thưa tướng quân, tướng quân Tống Viết Nghĩa đã tử trận. Hiện giặc đang đuổi theo truy sát.

Phước thất kinh hồn vía bảo quân sĩ:

- Phía Bắc có một vùng núi non hiểm trở mau chạy đến đấy mau!

Phước dẫn quân chạy đến chân núi đã thấy quân Tây Sơn chặn đường. Tướng Tây Sơn là Nguyễn Lữ hét to:

- Các người không còn đường thoát thân, sao ngoan cố chưa chịu quy hàng.

Tống Viết Phước hét lên rằng:

- Ta dù bại binh cũng quyết sống mái một trận, đời nào lại đi hàng lũ giặc các người.

Phan Văn Lân đang ở sau lưng Nguyễn Lữ nghe Phước gọi quân mình là giặc nổi giận vung thương thúc ngựa xông ra đánh nhau với Tống Viết Phước. Đánh mới vài hiệp Tống Viết Phước vã mồ hôi hột. Thêm mặt Nam Đặng Văn long đem quân đuổi đến dồn quân Nguyễn vào giữa vòng vây. Trong cơn nguy khốn bỗng thấy từ trong núi một đạo binh trương cờ đề bốn chữ “Lương Sơn tá quốc”, cầm đầu là bốn viên dũng tướng hùng hổ đánh vào sau lưng quân Tây Sơn. Vòng vây được mở, Tống Viết Phước liền thúc ngựa chạy về phía ấy. Phan Văn Lân thúc ngựa đuổi theo. Một viên tướng trong đạo quân Lương Sơn xông ra hét lớn:

- Giặc Tây Sơn kia chớ giết hại binh triều, có ta là Châu Đuan Hãn đến đây!

Hét xong liền vung đao đón đánh Phan Văn Lân. Nhờ vậy Tống Viết Phước và vài trăm quân chạy thoát được về phía quân Lương Sơn. Châu Văn Tiếp bảo:

- Phạm Văn Sĩ mau đưa Tống tướng quân lui về doanh trại, anh em ta ở lại chặn đánh giặc Tây Sơn.

Nói vừa dứt lời ngoảnh lại đã thấy Châu Đuan Hãn bị Phan Văn Lân đâm một thương ngã nhào xuống ngựa. Châu Văn Tiếp hét lên một tiếng cùng em là Châu Đuan Chân lướt ngựa đến vây đánh Văn Lân. Nguyễn Lữ trông thấy liền sai Ngô Văn Sở vác đại đao xông ra trợ chiến. Quân Tây Sơn ồ ạt tiến lên. Châu Văn Tiếp liệu bề không chống nổi đành rút quân về sào huyệt trong núi Trà Lang. Quân Tây Sơn toàn thắng bắt được hàng binh và vũ khí rất nhiều. Đến rạng sáng hôm ấy, toàn phủ Phú Yên đều thuộc về Tây Sơn cả.

Nguyễn Huệ chiếm được Phú Yên bèn hạ lệnh chiêu an bá tánh kêu gọi quân Nguyễn còn đang lẩn trốn ra đầu thú, cho quân nghỉ ngơi kiểm điểm binh mã định ngày tiến đánh ải Vân Phong.

o O o